

Mật Tạng Bộ 4 _ No.1222A (Tr.114_Tr.118)

THÁNH CA NỄ PHẦN NỘ KIM CANG ĐỒNG TỬ BỒ TÁT
THÀNH TỰU NGHI QUỸ KINH
QUYÊN HẠ

Phạn Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BÁT KHÔNG (Amogha-vajra) phụng chiếu dịch
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Dịch âm Phạn Chú: HUYỀN THANH

_Nay Ta nói Pháp **Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử Phộc Phác Ấn** (*Ấn cột trời đánh đập*): trước tiên, dùng **Cồ Ma Di** (phân bò) xoa tô một cái Đán tròn khoảng 1 khuỷu tay. Chọn Đồng Nam hoặc Đồng Nữ khoảng 7, 8 tuổi khiến mặc áo sạch mới. Thoạt tiên khiến **Khiết Tịnh** 3 ngày hoặc 7 ngày. Đứng ở trong Đán, đốt An Tức Hương, trước tiên gia trì hương 7 biến sau đó thiêu đốt. Lại lấy hoa gia trì 7 biến để trong lòng bàn tay của Đồng Tử, khiến che mặt, sau đó Hành Giả kết Khế, tụng Chân Ngôn, Hành Giả hướng mặt về phương Đông, Đồng Tử hướng mặt về phương Tây.

Tướng của Ấn ấy: đem 2 tay cài chéo nhau bên trong nắm quyền, 2 ngón út cùng móc nhau, kèm dựng 2 ngón cái, vịn như hình **móc khóa** an ở trán thì Đồng Nam, Đồng Nữ kia liền nói chuyện

Đem 2 ngón cái hướng ra bên ngoài, bật... thì Đồng Tử liền đi lùi xa về phía sau

Dùng 2 ngón cái hướng về thân chiêu vời thì Đồng Tử liền hướng về phía trước đi tới, tức thành **Câu Triệu**

Dùng Ấn khua 2 bên trái phải thì Đồng Tử ấy liền tùy theo Ấn đánh bên trái, bên phải

Nâng Ấn hướng lên trên thì Đồng Tử liền đứng.

Hỏi việc tốt xấu, 3 đời thì mỗi mỗi đều thật, chớ làm tất cả sự nghiệp mau chóng thành tựu

_Bấy giờ, Kim Cang Thủ Bồ Tát dùng **Kệ Tụng** là:

“**Kim Cang Đồng Tử** này

Từ **Tam Muội Ta** (*Samaya của Vajra-pāṇi*), sanh

Thành biện tất cả việc

Phần Nộ Vương Đại Lực

Tức Ta, Kim Cang Thủ

Điều phục kẻ khó điều

Hay diệt trừ các tội

Các Dược Xoa bạo ác

Với các chúng La Sát

Nã hại người tu hành

Khiến kia mau trừ diệt

Phần Nộ Đại Oai Đức

Phạm Vương với Đế Thích

Thủy Thiên, các Thiên Vương

Với bậc Uy Đức khác
Sát na, khiến diệt hoại
Tu La Vương, quyến thuộc
Tự Tại, Na La Diên
Long Vương, Tam Giới Tôn
Oai mãnh **vô năng chế** (*không ai có thể ngăn cấm được*)
Người thọ trì cần phải
Vào **Phần Nộ Vương Định** (Krodha-rāja-samādhī)
Oai Đức như Kim Cang
Hay phục kẻ khó điều
Thầy đều khiến thuận phục”

_Lại Pháp: lấy hoa sen, hoặc hoa có mùi thơm **Hộ Ma** thì điều mong cầu đều được

_Lại Pháp: kết Ấn, tụng **Hồng Tự Chân Ngôn** liền khiến núi non đổ nát, cũng hay khiến nước sông khô cạn, cũng hay phá then cài cửa của A Tu La

Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử này có vô lượng Oai Đức, sức Thần Thông lớn

_Khi ấy, Kim Cang Thủ Bồ Tát bảo các Đại Chúng rằng: “**Phần Nộ Vương** này khéo hay điều phục kẻ khó điều phục. Vì điều phục cho nên là các phương tiện từ nơi **Tam Muội** (Samaya) sanh ra Bồ Tát này. Vừa mới nghĩ niệm thì tất cả Quỷ Mỵ thấy đều chạy trốn, tất cả chúng sinh có Tâm ác đều sẽ bị tổn hoại, tất cả tai họa thầy đều tiêu trừ

Nếu có người thọ trì **Kim Cang Đồng Tử Bồ Tát Chân Ngôn** này thì tự nhiên thành thọ **Tam Muội Gia Giới**

Nếu cầu **Tất Địa** (Siddhi) thì mau được thành tựu, không thể tổn hoại, chẳng bị rơi vào nẻo ác, mau chứng **Bồ Tát Địa** (Bodhisatva-bhūmi) thành **Vô Thượng Bồ Đề** (Agra-bodhi).

Đã nói **Mạn Trà La Phần Nộ Vương Đại Oai Đức**. Nếu có tu hành thì nên vào **Mạn Trà La** này, thọ **Quán Đảnh** (Abhiṣeka). **Mạn Trà La** này tên là **Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử Đàn**

_Lúc đó, **Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ** nói **Thánh Ca Nễ Kim Cang Đồng Tử Tu Hành Pháp**. Mới có tụng 1 biến liền hay trừ tất cả tai họa, hay cấm chế nhóm voi. Ngựa, trâu, cọp, sói, sư tử, Rồng ác... Gia trì vào nắm đất, ném lên trên thân loài kia ắt chẳng thể bị hại.

Bị mặt trời, mặt trăng, 5 vì sao ép sát **Bản Mệnh Tú** nếu hay thường niệm tụng thì chẳng chiêu vùi tai họa

Nếu muốn trừ tai vạ của người khác. Dùng hạt cải trắng hòa với sữa, xưng tên người kia **Hộ Ma** liền được ngưng dứt tai vạ

_Lại Pháp: bị La Sát Quỷ trì giữ, vừa mới nghĩ niệm **Chân Ngôn** liền được giải thoát

_Lại Pháp: nếu bị Oan Gia bức hại. Nên niệm tụng **Chân Ngôn** thì Oan Gia liền cùng hướng **Tâm Từ** đến với nhau, chẳng thể làm hại

_Lại Pháp: nếu có **đấu tranh kiện tụng**. Lấy hoa Tô Ma Na, Hộ Ma 7 đê, mỗi đê tưng Chân Ngôn 108 biến, 1 biến thì một lần ném vào trong lửa... tức **đấu tranh kiện tụng** liền được tiêu diệt

_Bây giờ, **Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ** gia trì **Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử**. Nếu nói **Mạn Trà La** (Maṇḍala: Đàn Tràng): nên phân chia đất, ghép ráp dây. A Xà Lê nên tịnh đất ấy, dùng chỉ 5 màu ghép ráp Đàn. Đàn ấy khoảng 8 khuỷu tay, hoặc 12 khuỷu tay, hoặc 16 khuỷu tay như Nghi Quỹ của Đàn đã nói lúc trước

Tức 4 phương, 4 cửa

Ở trung ương: vẽ **Tô Lô Tô Lô Đại Phần Nộ Vương Kim Cang**,

Ở bên phía Đông, vẽ **Kim Cang Thủ Minh Vương**, tay cầm chày Kim Cương. Bên phải **Kim Cang Thủ Minh Vương** vẽ **Kim Cang Câu Minh Phi** ở trong **Kim Cang Tộc** (Vajra-kula), bên trái vẽ **Đại Bảo Nga Phộc Đế Minh Phi**

Bên phía Nam vẽ nhóm **Đại Khủng Bố Nhân** của **Bộ Trịch Kim Cang** (Padanakṣipa-vajra). Bên phải vẽ 10 vị Đại Phần Nộ Kim Cang của **Nan Đổ** cũng nói là **Bồ Tát**. Ấy là **Nan Đổ Phần Nộ Kim Cang**, **Thủy Trung Phần Nộ Kim Cang**, **Hàng Phục A Ba La Phần Nộ Kim Cang**, **Tồi Thiên Phần Nộ Kim Cang**, **Khủng Bố Thiên Phần Nộ Kim Cang**, **Tu Di Phần Nộ Kim Cang**, **Đảnh Hạnh Phần Nộ Kim Cang**, **Bảo Phong Phần Nộ Kim Cang**, **Hàng Tam Thế Phần Nộ Minh Vương**, **Quang Minh Sĩ Tịnh Phần Nộ Kim Cang**

Bên phía Bắc vẽ 10 vị Kim Cang của nhóm **Thanh Bồng** (Nīla-daṇḍa). Ấy là: **Thanh Bồng Kim Cang**, **Mô Trì Ca La Kim Cang**, **Kiếp Bỉ La Kim Cang**, **Đại Tiểu Kim Cang**, **Dũng Kiện Bộ Kim Cang**, **Cử Túc Bộ Kim Cang**, **Ma Hê Thủ La Bộ Kim Cang**, **Nhất Phích Lịch Kim Cang**, **Tồi Phục Minh Vương**, **Đại Bồng Kim Cang**

Bên phía Tây vẽ 8 vị Đại Kim Cang của nhóm **Nan Thắng**. Ấy là: **Nan Thắng Kim Cang**, **Phần Nộ Kim Cang**, **Nan Trì Kim Cang**, **Khủng Bố Kim Cang**, **Cực Phần Nộ Kim Cang**, **Tam Thế Kim Cang**, **Thành Tựu Kim Cang**, **Đại Phần Nộ Kim Cang**

Nếu muốn đối với Oán Địch ở nơi khác, người ác... được thắng: Ở 4 cửa bên trong Đàn, mỗi mỗi cửa, bên phải vẽ **Kim Cang Khủng Bố Phần Nộ Bồ Tát**, bên trái vẽ **Quân Tra Lợi Kim Cang**

Ở 4 cửa bên ngoài: bên phải vẽ **Phích Lịch Phần Nộ Kim Cang**, bên trái vẽ **Kim Cang Tỏa Phần Nộ Kim Cang**. Ở trước mặt 2 vị Phần Nộ Kim Cang, nên vẽ chư Thiên, A Tu La, các Rồng với các Ma... làm thế khủng bố chịu hàng phục

Ở lối đi giới hạn bên ngoài Đàn vẽ các Thiên Chúng

Dùng hương xoa bôi, hoa mùa, hương đốt, thức ăn uống, đèn sáng để 4 bên Đàn, cúng dường tất cả các Bồ Tát, Kim Cang, Chân Ngôn Minh Chủ... mỗi mỗi Thánh Giả đều dùng **Bản Chân Ngôn** nghênh thỉnh. Nghênh thỉnh xong, hiến Át Già cúng dường, kết Ấn, thông tụng **Chư Thánh Giả Chân Ngôn** mỗi mỗi đều trình **Bản Tam Muội Gia Ấn**. Sau đó, dẫn Đệ Tử vào Đàn ném hoa, tùy theo hoa rơi vào chỗ của Thánh Giả nào, liền trao cho **Bản Tôn Chân Ngôn**, liền nên Quán Đánh

Ở **Đại Phần Nộ Vạn Trà La** này thì Thắng Nguyên đã mong cầu với phá địch ở nơi khác... liền được trọn đủ

Do vào **Mạn Trà La** này: tất cả bệnh tật, Quỷ My, tất cả chướng nạn thầy đều tiêu diệt

Ở Đền này cũng hay thành tựu tất cả **Dược Vật**, An Đát Đăn Na, vào cung A Tu La... thảy đều thành tựu

_Khi ấy, Kim Cang Bí Mật Chủ thấy tất cả hữu tình đời vị lai, vì lợi ích an vui cho nên lược nói **Thành Biện Nhất Thiết Mạn Trà La**

Do ít tài bảo, do ít thời phần, ngày tháng mau chóng... người trì tụng chỉ thanh tịnh trụ **Giới** kèm với **Trợ Bạt** thanh tịnh, tu hành. Hoặc ở kỳ Bạch Nguyệt: ngày 1, hoặc ngày 2, hoặc ngày 5, hoặc ngày 6, hoặc ngày 8, hoặc ngày 14, hoặc ngày 15 trắng đầy. Chọn nhóm ngày như vậy, khởi đầu tu Mạn Trà La. Hoặc ở bên trong thành, hoặc ở bên ngoài thành, hoặc trong chùa, hoặc thôn ấp, làng xóm. Ở phương Đông Bắc: nơi rừng rậm có hoa quả xum xuê, nơi tịch tĩnh có hoa nổi tiếng, cỏ mềm. Vào tháng Thần Thông dựng lập Mạn Trà La như Kinh **Cồ Hứ Gia** (Guhya-sūtra: Bí Mật Kinh) đã nói: sửa trị đất, thanh tịnh đất kèm với phân chia vị trí xong, nên vẽ **Thánh Kim Cang Đồng Tử Mạn Trà La**. Mạn Trà La này hay thành tựu tất cả việc lớn, có Oai Đức lớn

Nếu người tu hành đủ các **Luật Nghi**, y theo **Tô Tất Địa Giáo Vương** với y theo **Tối Thắng Kinh** nếu cầu thành tựu thì chẳng lâu được. Hết thầy Quý My, loài gây chướng ngại... người tu hành vừa mới nghĩ nhớ, tụng trì. Do Oai Đức của Thánh Kim Cang Đồng Tử với mọi loại tướng mạo của **9 Cháp, Thánh, Phạm**... vừa mới xưng tên vị kia, liền bỏ chạy tứ tán

Nếu thấy Mạn Trà La này, được Quán Đảnh xong, liền được **Tam Muội Gia Giới**. Sau đó theo Thầy nhận được **Chân Ngôn, Ấn Khế, Nghi Quỹ** ắt được thành tựu

Như lúc trước đã nói Pháp trong **Kim Cang Minh Vương Kinh**. Nếu người có sự siêng năng, mạnh mẽ sẽ thành tựu, không có nghi ngờ

Ta đã từng nói Pháp thành tựu của **10 loại Kim Cang Nữ Sứ Giả** kèm với Pháp của **14 Tiểu Kim Cang Sứ Giả**. Khi cầu thành tựu thời cũng y theo Nghi Tắc trong Kinh lúc trước”

_Bấy giờ, Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ ngồi ở trong Đại Chúng, bảo các Đại Chúng rằng: “Đời đương lai, ở thời **Mạt Pháp**, có các hữu tình tu hành **Giáo** này: có người lười biếng, trễ nãi, chẳng đủ Luật Nghi của Chân Ngôn. Hoặc Ròng ác tổn hoại, làm tiếng sấm nổ. Hoặc có các Ma mau chóng biến hiện mọi loại thân hình... nhiễu loạn người trì tụng với các **Bồ Đạn Na Quý, Hấp Nhân Tinh Khí Quý** kèm với trong nẻo Trời phạm vào La Sát với các **Thiên Mẫu Chúng**... Hoặc tại núi Tu Di với các núi báu; nơi trang nghiêm ở đỉnh núi, bờ sông, hang núi, rừng hoang dã, sông lớn, ao, cây lớn, sông lớn, biển lớn, hồ đầm có mây mù, bên dưới cây có hoa quả thích ý, với ở núi có kéo mây tuôn mưa, vườn xưa cũ, miếu xưa cũ... phần lớn Cru Bàn Trà Quý với các **Sứ Giả**, tất cả Quý Thần y theo các nơi như bên trên mà trụ, muốn gây chướng nạn, rình tìm lỗi của người... Nếu người trì tụng chẳng y theo **Quỹ Pháp** tức Ma kia được dịp thuận tiện gây hại

Vì loại hữu tình của nhóm như vậy, cho nên nói Pháp này khiến cho người trì tụng chẳng bị chúng Ma được dịp thuận tiện gây hại. Ta, **Kim Cang Thủ Bồ Tát** vì thương xót hữu tình, hiện bày hình phần nộ của **Chân Ngôn Vương**. Do Oai Lực của Chân Ngôn này: tất cả Dược Xoa, La Sát, Thiên Chúng thấy Ta đều rất sợ hãi. Ở trong

tất cả **Pháp cầu thành tựu**, trong tất cả **Chân Ngôn Phần Nộ Sứ Giả Chúng** thì Ta là vị vua tối thắng

Kim Cang Thủ Bồ Tát thương xót các hữu tình khó điều phục, loài gây chướng nạn. Vì điều phục nhóm kia nên nói Chân Ngôn này, ở trong **Tam Muội** hiện bày hình này, từ trán tuôn ra. Thế nên, tất cả Chân Ngôn có Uy Đức lớn không gì sánh được, đại phần nộ, đại bố úy, đại danh xưng vì hộ giúp vua với Chánh Pháp cho nên Ta, Bí Mật Chủ nói Pháp **Thánh Ca Nễ Kim Cang Đồng Tử**. Ở trong **Giáo** này, thường làm nhóm **Pháp Tức Tai** (Śāntika), **Tăng Ích** (Puṣṭika), **Kính Ái** (Vaśīkaraṇa)

Nếu có người ở trong Phật Giáo, khởi Tà Kiến, khởi Tâm sân độc, diệt Chánh Pháp thì nên làm Tâm mạnh bén, làm Pháp **Hàng Phục** (Abhicāra). Nếu kẻ kia hàng phục, chịu các khổ não mà muốn khiến trừ bỏ thì nên dùng **Nhũ Mộc** làm Hộ Ma, liền được ngưng dứt tai vạ

_Nay Ta lại nói: khi cầu Tất Địa thời hay thành biện các **Sự Ân**, gia trì vào vật đã thành tựu.

Chân Ngôn là:

ॐ क्लम क्रोद सर्वसर्व ह्य क्ल [क [क मर्व सुश्रम ह्य

“Úm (1) ca nễ củ lỗ đà (2) tát phạt tát dát-phạ bà dựng yết ra (3) ra khát-sái ra khát-sái (4) tát phạt nại-ra vĩ-dã nê, sa-phạ hạ”

☞ OM_KANI-KRODHA SARVA-SATVA BHAYAM KARA RAKṢA RAKṢA _ SARVA-DRAVYANI (?DRAVYĀDI) _ SVĀHĀ

_**Táo Tẩy Ân** (Án tắm rửa): dựa theo **Độc Cổ Xử Ân** lúc trước, kèm 2 ngón cái vào lòng bàn tay, cổ tay dính với nhau, liền thành

Chân Ngôn là:

ॐ क्लम क्रोद सर्वसर्व ह्य प्रदधन क्ल (सङ्ग म प्रयक ह्य

“Úm (1) ca nễ củ-lỗ đà (2) tát phạt tát dát-phạ bà đã, bá- ra na sa-năng năng ca lê (4) tát trẫm minh, bát-ra duệ tha (5) sa-phạ hạ”

☞ OM_KANI-KRODHA SARVA SATVA BHAYA PRADASNANA KARE SIDDHIM ME PRAYECCHA (?PRAYĀCCHA) SVĀHĀ

_**Đạo Tràng Tảo Địa Chân Ngôn** là:

ॐ क्लम म्रिय ह्य

“Úm (2) ca nễ ma ra đã (2) hồng (3)”

☞ OM_KANI MARAYA (?MĀRAYA) _ HŪM

_Khi cầu thành tựu thời cột trói kẻ khó điều phục. Ân là: dựa theo **Căn Bản Ân** lúc trước, đem 2 ngón cái giao chéo nhau ở trong lòng bàn tay, liền thành

Chân Ngôn là:

ॐ क्लम सुषय मर्व वृष वृषय वृषय ह्य ह्य

“Úm (1) ca nễ thú sái đã (2) tát phạt nỗ sắt tra (3) mãn đà đã, mãn đà đã (4) hồng (5) phát tra”

☞ OM_KANI ŚUṢAYA (?ŚOṢAYA) SARVA NUṢṬA (?DUṢṬA) BANDHAYA BANDHAYA HŪM PHAT

_Quảng Đại Kim Cang Tâm Ấn: dựa theo **Độc Cổ Xử Ấn** lúc trước, đưa 2 ngón cái vào trong bàn tay, cùng nắm nhau, liền thành

_Quảng Đại Kim Cang Tùy Tâm Ấn: dựa theo **Tâm Ấn** lúc trước, kèm dựng 2 ngón cái., liền thành. Cũng gọi là **Liên Hoa Kim Cang Ấn**

_Tối Thắng Tâm Ấn: dựa theo **Tối Thắng Ấn** lúc trước, co 2 ngón út cùng trụ đầu ngón, liền thành

Ấn này: nếu mọi loại chướng nạn, điều chẳng tốt lành trong nhà thì kết Ấn này, niệm tụng liền được tiêu tan

_Tối Thắng Tùy Tâm Ấn: dựa theo **Tối Thắng Ấn** lúc trước, duỗi 2 ngón vô danh với 2 ngón út, liền thành

Ấn này hay thành biện tất cả việc. Nếu vào cung Tu La thời cũng dùng Ấn này, có Oai Lực lớn

_Tiếp, nói Đại Câu Ấn: 2 tay cài chéo nhau bên trong, co 2 ngón trở như móc câu, liền thành

Ấn này đều hay triệu được hết thầy loại chúng sinh trong 3 cõi. Nếu nữ A Tu La thì ở trong 7 ngày, nghe triệu liền đến

_Lại nói Giải Nỏa Cát Nễ Ấn: như **Độc Cổ Ấn** lúc trước, duỗi 2 ngón út, 2 ngón trở cùng hợp đầu ngón, 6 ngón tay còn lại cài chéo nhau bên trong, đem 2 ngón cái luôn luôn mở ra, gọi là **Giải Nỏa Cát Nễ Ấn**

Chẳng phải là chỉ giải mở **Nỏa Cát Nễ** mà cũng hay trừ Pháp của tất cả Quỷ My thuộc hàng **Địa Cư**. Ấn này nên dùng **Căn Bản Chân Ngôn**

_Lại nói Điều Phục Nhất Thiết Long Ấn: dựa theo **Độc Cổ Xử Ấn** lúc trước, co ngón cái vào lòng bàn tay, để móng ngón cùng hướng vào nhau, tưởng Rồng kia ở ngay khoảng lóng ngón cái, liền thành

Ấn này hay giáng phục tất cả Rồng, cầu mưa, ngưng mưa. Tất cả Rồng thấy Ấn này như **Kim Sí Diệu**. Nếu Long Nữ thất Ấn này đều bỏ chạy đi xa. Vừa mới kết Ấn này cũng hay trừ nơi bị tất cả trùng độc cắn, do Oai Lực của Ấn này chẳng bị các chất độc gây hại; nếu người đã bị thương tích, liền được trừ khỏi

_Lại nói Khu Bản Nhất Thiết Nan Điều Hữu Tình Ấn (Ấn xua đuổi tất cả hữu tình khó điều phục): 2 tay cài chéo nhau bên trong, đem 2 ngón cái cùng hợp ma75t ngón, liền thành

Ấn này có Oai Lực lớn. Các **Đại Lực Thiên** với Quỷ Thần ác chẳng thuận theo sự dạy bảo, đều hay xua đuổi được. Kết Ấn này dùng **Căn Bản Chân Ngôn**

_Thường dùng Phong Ấn hộ thân của mình, **Tường Ấn** hộ thân của người khác, dùng **Căn Bản Chân Ngôn** với **Tùy Tâm Chân Ngôn** hay mở núi, phá then cài cửa của Tu La với xua đuổi tất cả người ác

_Lại Pháp: Ở trong lòng bàn tay dùng **A Lạc Đắc Ca** (đời Đường nói là: **phấn sáp**) viết tên người kia ở trong lòng bàn tay, dùng lửa nướng lòng bàn tay, niệm tụng, trong câu Chân Ngôn gia thêm tên người kia, thì khoảng phút chốc người bị câu triệu liền đến

_Lại Pháp: nếu trì **Căn Bản Chân Ngôn** mãn 10 vạn biến, sau đó lấy An Tức Hương làm 10 vạn viên Hộ Ma thời các nữ Dược Xoa, nữ **Tỳ Xá Chi** đều hay triệu đến, sanh Tâm cung kính, nhận mọi sự sai khiến

_Lại Pháp: đối trước **tượng Phẫn Nộ**, lấy tro thiêu đốt xác chết trong **Thi Lâm** nặn làm hình **Nhân Quý** kia, viết tên kẻ kia ở trên trái tim của hình kia, để ở trước **tượng Phẫn Nộ**, ngồi lên **Kiếp Ba La** (Kapala: đầu lâu), đốt **An Tức Hương** Hộ Ma 7 đêm, mỗi đêm tụng Chân Ngôn 1008 biến, một biến thì một lần ném vào trong lửa, tức triệu được các loại Quỷ Thần, tùy theo Ý sai khiến.

_Lại Pháp: muốn xua đuổi kẻ ác ra khỏi Giới. Đốt vỏ trấu Hộ Ma 3 ngày, một ngày 3 thời, mỗi thời tụng Chân Ngôn 1008 biến, một biến thì một lần ném vào trong lửa, liền được đuổi ra khỏi **Giới**

_Lại Pháp: Nếu nơi có tai nạn với sự khủng bố. Tụng Chân Ngôn 8 ngàn biến, liền diệt được tai vạ, lìa các sự sợ hãi

_Lại Pháp: người bị tù cầm, gông cùm, xiềng xích... tụng Chân Ngôn một ngàn biến thì gông xiềng tự rơi xuống, liền được giải thoát

_Lại Pháp: đối trước tượng Phẫn Nộ Vương, dùng cơm Cánh Mễ hòa với bơ Hộ Ma, tức trong nhà được thức ăn uống không có cùng tận

_Lại Pháp: gia trì vào Ngưu Hoàng 108 biến rồi chấm ở trên trán thì tất cả người nhìn thấy, đều vui vẻ

_Lại Pháp: lấy tro Hộ Ma chấm ở trên đánh đầu, thì đi vào quân trận chẳng bị đao, gậy thương tích. Được thắng kẻ địch ở phương khác

_Lại Pháp: kết **Phẫn Nộ Đồng Tử Căn Bản Ấn**, đối trước Tượng niệm tụng, trong câu Chân Ngôn gia thêm tên người kia, tụng 1008 biến, liền được hết thảy loài hữu tình bên ngoài 100 Do Tuần, đều đi đến hàng phục

_Lại Pháp: khi đào xới, lấy **phục tàng**, tụng Chân Ngôn 1008 biến thời kẻ bảo vệ phục tàng với các chướng nạn...tất cả đều trừ được, **phục tàng** chẳng biến, tự Ý lấy được

_Lại Pháp: đốt các hương Hộ Ma. Liền lấy 7 hột **Tỳ Lê Lạc** đốt lấy tro, lại lấy vải lụa trong rừng **Thi Đà** hòa với tro, nặn làm hình người kia. Đối trước Tượng, ngồi trên hình kia, niệm tụng 3 ngày, một ngày 3 thời, mỗi thời tụng Chân Ngôn 1008 biến... thì tất cả 8 Bộ Trời Rồng, Quỷ Thần đã được triệu... thảy đều sai khiến, ắt được thành biện

_Lại Pháp: lấy muối hòa với hạt cải Hộ Ma 7 đêm, mỗi đêm riêng tụng Chân Ngôn 1008 biến thì **Đại Oan Gia** liền hàng phục.

_Lại Pháp: lấy dầu mè, Cánh Mễ hòa với bơ, mật, lạc Hộ Ma, tụng Chân Ngôn 1008 biến thì điều đã mong cầu đều được

_Lại Pháp: lấy cây xia răng đã nhai nhám vứt đi, nhóm lửa. Lấy 1008 hoa **Ca La Vĩ La** (người Lĩnh Nam gọi tên là: hoa **Câu Na Vệ**) tẩm bơ Hộ Ma, tụng Chân Ngôn 1008 biến, một biến thì một lần ném vào trong lửa, liền được tất cả hàng phục

_Lại Pháp: nếu thành, ấp, thôn xóm có bệnh dịch. Vào trong nước, niệm tụng 7 đêm, mỗi đêm riêng 1008 biến thì đều trừ khỏi các bệnh dịch

_Lại Pháp: muốn được hàng phục tất cả **Ma Nộ Sa** (Manuṣa: con người), Tâm niệm tụng Chân Ngôn liền đến

_Lại Pháp: bị trúng tất cả thuốc độc. Gia trì vào nước 7 biển, khiến uống vào, liền được trừ khỏi

_Lại Pháp: nếu cầu tài bảo. Mặc áo sạch mới, đối trước Tượng, dùng bùa hương xoa tô một cái Đàn nhỏ, đốt An Tức Hương, tụng Chân Ngôn 1 vạn biến, liền được tài bảo như ý

_Lại Pháp: đối trước Tượng, dùng **Cô Ma Di** (phân bò) xoa tô cái Đàn, tụng Chân Ngôn. Tức tội phục **Thiệt Đốt Lỗ** (Oan Gia, Oán dịch)

_Lại Pháp: gia trì vào cây kiếm 7 biển rồi chém vào nơi đất bị Yểm Đảo thì Pháp kia liền bị phá

_Lại Pháp: cầu nhiều tiền. An Tượng ở bên cạnh bờ sông, biển. Đối trước Tượng, lấy hoa sen tẩm bơ, mật, lạc Hộ Ma. Tụng Chân Ngôn 10 vạn biến, một biển thì một lần ném vào trong nước. Liền được nhiều tiền như ý

_Lại Pháp: đối trước Tượng, chuyên chú ý, tụng Chân Ngôn 30 vạn biến liền thấy Thánh Giả, điều đã mong cầu đều được

_Lại Pháp: trời mưa dầm dã lâu. Gia trì vào hạt cải trắng 108 biển, một biển thì một lần ném rải trên hư không, thì mưa dầm liền ngưng

_Lại Pháp: lấy xác chết của một người nam chưa bị tổn hoại. Ở trong rừng Thi Đà, hoặc ngã tư đường. Trước tiên dùng thuốc độc xuống để tẩy rửa, khiến độc xuống trong bụng đẩy vật ác đi ra xong, lại dùng nước nóng thơm tẩy rửa thân khiến cho sạch sẽ. Dùng hương xoa bôi khắp thân, dùng lụa trắng quấn che cái háng, đeo vòng hoa nghiêm sức, lấy cây Khư Đà La làm cây cọc, tụng Chân Ngôn 7 biển gia trì vào cây cọc gỗ Khư Đà La rồi đóng ở bên cạnh cái đầu, dùng tóc cột buộc trên cây cọc

Tức người trì tụng ngồi trên trái tim của xác chết, hướng mặt về phương Đông khởi Tâm Từ, mạnh bén không có sợ hãi. 4 phương nên để 4 người biết niệm tụng, cầm cây kiếm. Người trì tụng, tay cầm cái muỗng sắt nhỏ, rót bột sắc đỏ vào trong miệng xác chết, niệm tụng chẳng gián đoạn thì xác chết ấy liền le lưỡi ra, dùng con dao bén cắt lấy cái lưỡi, dùng bàn tay phải cầm thì biến thành cây kiếm, màu như sen xanh. Tức kèm với các quyển thuộc bay lên hư không, làm Trì Minh Tiên Vương, sống lâu 1 Đại Kiếp. Sau khi hết mạng sẽ sinh trong cung của Kim Cang Thủ Bồ Tát

_Lại Pháp: lấy cây Cát Tường **Hộ Ma**, tụng Chân Ngôn 1008 biển, một biển thì một lần ném vào trong lửa. Liền được tất cả người hàng phục

_Lại Pháp: ở trong rừng Thi Đà cùng với Quỷ giao dịch, bán **Ma Ha Mãng Sa** (Mahā-māmsa: miếng thịt lớn) cho Quỷ, lấy thuốc sống lâu, thuốc **An Đát Na**, cây kiếm báu, Phục Tàng, vàng, bạc, 7 báu. Ngay khi làm Pháp thời dùng **Kim Cang Đồng Tử Chân Ngôn** này hộ thân của mình với **Trợ Bạt** đều được vô ngại, chẳng bị Quỷ huyễn hoặc, điều đã mong cầu đều được thành tựu.

_Lại Pháp: muốn phá quân địch ở phương khác. Từ tên gọi của Tướng Soái trở xuống, mỗi mỗi đều dùng Chân Ngôn gia trì 7 biển hộ thân, liền phá được quân địch ở phương khác. Hoặc dùng Chân Ngôn gia trì vào nước 1008 biển rồi rưới vẩy thì quân chúng chẳng bị thương tích tổn hại, được thắng. Quân địch kia liền lui tan

_Lại Pháp: lấy 4 cái bình sứ, đầy chẳng bị đen. Lấy nước chảy trong sông chứa đầy với để chút phần các hương với các thuốc. Đối trước Tượng, trước tiên tụng Chân Ngôn gia trì 108 biển rồi tưới rót trên đỉnh đầu. Người niệm tụng kia, hoặc tự mình, hoặc cho người khác mà lâu đến công phu, do không hiện nghiệm bị các Ma quỷ

nhieu với Quý My chẳng lành bảm dính. Do làm Pháp **Quán Đảnh tắm rửa** này cho nên các nhóm Ma Quý thấy đều xa lìa, Phước Đức rạng rỡ, mau chóng thành tựu

_Lại Pháp: gia trì vào nước hương 1008 biển rồi rưới vảy trên thân thì đều trừ được **Quý Ngược** (*bệnh sốt rét do Quỷ gây ra*)

_Lại Pháp: ở nơi tịch tĩnh bên bờ sông Hằng, nên lấy cát làm 1008 cái tháp, cao khoảng 1 gang tay của Đức Như Lai. Tùy theo sức ở trước Tháp cúng dường, trước mỗi một cái tháp nên tụng Chân Ngôn 1008 biển. Tức Thần Thông Tự Tại, được đại phú quý.

_Lại Pháp: ở trước tháp Xá Lợi, an Tượng, tụng Chân Ngôn 1008 biển thì điều đã mong cầu đều được

_Lại Pháp: lấy 1 cọng lông đuôi chim công, tụng Chân Ngôn gia trì 108 biển. Nếu người bị trúng độc, dùng lông đuôi chim công phất phủ trên thân người kia, đều được trừ khỏi

_Lại Pháp: lấy phân của 7 con giun đất xoa tô cái Đản tròn nhỏ, ngòi ở bên trên tụng Chân Ngôn 1 vạn biển liền thành tựu Pháp **Tiên Hành** (*Tiên Hành tức là Pháp Chân Ngôn thành công hiệu thần nghiệm*). Sau đó, chẳng chọn lựa **ngày, giờ, sao Tú trực**... 7 ngày, mỗi ngày tụng Chân Ngôn 1008 biển liền được một ngàn tiền vàng

_Lại Pháp: đối trước Tượng, lấy lá **Bà La Môn Lan Hương** Hộ Ma, tụng Chân Ngôn 1008 biển, tức điều đã mong cầu đều được

_Lại Pháp: tụng Chân Ngôn gia trì vào sợi dây đeo, tụng 1 biển thì kết một gút. Hoặc rưới nước liền thành **hộ thân**. Tụng 2 biển liền thành **kết Phương Ngung Giới**, tụng 3 biển thì hộ **Trợ Bạ**, tụng 4 biển thì hộ **Mạn Trà La**

_Lại Pháp: vào ngày 8 của kỳ Hắc Nguyệt, một ngày một đêm không ăn, lấy sữa bò của mẹ con bò đồng màu, Cồ Ma Di (phân bò) chưa rơi xuống đất, hòa với đất làm tượng **Đồng Tử**, xoa tô một cái Đản Nhỏ, để Tượng ở bên trong. Trên Đản ấy rộng bày cúng dường. Đối trước Tượng tụng Chân Ngôn 10 vạn biển thì đầu Tượng ấy lay động, hoặc hiện ứng nghiệm khác... nên biết Pháp thành. Việc đã nghĩ nhớ đều được thành tựu. **Kim Cương Đồng Tử** sẽ ở trong mộng hiện thân chỉ dạy việc nên làm, chẳng nên làm.

_Lại Pháp: lấy **Huân Lục Hương** Hộ Ma 3 ngày, một ngày 3 thời, thời riêng tụng Chân Ngôn 1008 biển. Liền được một trăm tiền vàng

_Lại Pháp: vào ngày 8 của kỳ Hắc Nguyệt, một ngày một đêm không ăn, lấy hạt cải hòa với bơ Hộ Ma, tụng Chân Ngôn 1008 biển. Liền được một ngàn tiền vàng, kèm được một khu trang viên

_Lại Pháp: lấy cây **Thất Lệ Sắt Mạn Đắc Ca** nhóm lửa, dùng cỏ **Cốt Lũ**, mầm non Hộ Ma, tụng Chân Ngôn 10 vạn, một lần tụng Chân Ngôn thì một lần ném vào trong lửa. Liền được một ngàn con bò

_Bảy giờ, Kim Cang Thủ Bồ Tát vì lợi ích an vui cho các hữu tình, cho nên nói **Nghi Quỹ Phổ Thông**, muốn vì thời **Mạt Pháp** vị lai: người tin tưởng trong sạch, tu hành, ưa thích Đại Thừa và người lười biếng, trễ nãi, chẳng đủ **Tuệ phương tiện**... mau gom tập Phước Đức, Trí Tuệ, tu hành **Chân Ngôn Hạnh**. Vì hộ trì Chánh Pháp, Đế Vương, khiến gia trì bờ cõi của đất nước, người dân giàu có, vui sướng, không có các tai họa, Phước Đức cát tường. Thế nên, nói Môn **Chân ngôn màu nhiệm** này.

Thời Kim Cang Thủ Bồ Tát liền từ **my gian** (khoảng giữa 2 lông mày) phóng ra ánh sáng chiếu chạm, gia trì **Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử Bồ Tát**

xong, liền bảo hàng **Y Xá Na**, Phạm Vương, Ma Hê Thủ La, chư Thiên rằng “Ngươi nên kính lễ, thọ trì điều Ta đã nói Pháp thành tựu nhóm Tứ Tai, Tăng Ích, Hàng Phục, Kính ái, vào cung Tu La, An Đất Đăn Na, bay trên hư không của **Đại Phần Nộ Minh Vương Kim Cang Đồng Tử**. Như nhóm Nghi bên trên, các ngươi hãy trợ giúp, mau khiến cho thành tựu Pháp **Thánh Ca Nễ Phần Nộ Kim Cang Đồng Tử** này, đừng sinh nghi hoặc, như Pháp phụng hành”

_Nay Ta nói Pháp **sắt Bồ Sa**:

Sắt của đinh đóng thuyền, sắt của nhóm vật nghiêm sức, vòng, xuyên trên thân người chiến đấu, sắt của cây trâm cài, sắt của xiềng xích, sắt của xuyên đeo ở cánh tay trẻ con, sắt của nhóm vật đeo trên thân con voi, sắt xung kích của ngà voi, sắt của đinh đóng sàng đóng giường, sắt của con dao chiến đấu (*từng gây thương tích cho người*), sắt của đinh đóng cửa, sắt của **Nỗ Thiết Lê**, sắt trên dù lọng, sắt của cái cối giã thuốc, sắt của hàm ngựa, sắt của móng ngựa, sắt của đầu nhọn mũi tên, sắt của **Thiên Thể**... (*Dùng nhóm sắt bên trên phân chia bằng nhau, hòa hợp, đập làm chày Kim Cang, bánh xe, cây kiếm, cây búa, **Bát Trưng Sa**...*), xiềng xích dài khoảng một gang tay của Đức Như Lai, **Bát Trưng Sa** dài khoảng 12 ngón tay, cái chày dài 16 ngón tay, móc câu dài 12 ngón tay, bánh xe khoảng một gang tay (*bánh xe ấy có đám lửa xoay vùn vây quanh*)

5 lạng Hùng Hoàng (*Thượng Phẩm: 5 lạng, Trung Phẩm: 3 lạng, Hạ Phẩm: 1 lạng. Thuốc còn lại dựa theo đây*), 1 lạng Ngưu Hoàng, 2 lạng Thư Hoàng, 3 phân An Thiện Na (dùng sữa mài nghiền), 7 lạng bơ... dùng **Ngũ Tịnh** mài nghiền. Hùng Hoàng, Thư Hoàng (dùng sữa mài nghiền), Ngưu Hoàng dùng bơ mài nghiền, bơ dùng nước hương rưới vảy....

THÁNH CA NỄ PHẦN NỘ KIM CANG ĐỒNG TỬ BỒ TÁT
THÀNH TỰU NGHI QUỸ KINH
QUYÊN HẠ (Hết)

Hiệu Chính xong một Bộ gồm 3 quyển vào ngày 05/06/2017